

Bản án số: 35/2021/HSST

Ngày 10 - 03 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân T

2. Bà Nguyễn Kim H

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Vũ Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 03 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Quốc D, tên gọi khác: Đỗ, giới tính: nam, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 2/24C đường C, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 195/2Bis T, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hồ Công N và bà Trần Thị Kim H, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giam: 24/11/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đặng Thị Mai T, sinh năm 1990 (vắng mặt); địa chỉ: 67/4B đường Đ, phường P, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2020, Nguyễn Hải M điều khiển xe máy hiệu Vario, biển số 59H1-97743 chở Hồ Quốc D từ đường T, Quận T sang Quận S, tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến trước số nhà 516 H, phường E, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, D thấy bà

Đặng Thị Mai T đang ngồi sau xe ôm công nghệ Grab sử dụng điện thoại di động. D liền nói với M chạy lên cướp giật. M điều khiển xe áp sát phía bên phải cùng chiều xe Grab chở bà T để D ngồi sau dùng tay giật điện thoại của bà T. Sau đó, hai xe va chạm và ngã xuống đường. Nguyễn Hải M bỏ chạy bị quần chúng nhân dân truy đuổi bắt giữ giao Công an phường Bình Thuận, Quận 7 lập biên bản phạm tội bắt người phạm tội quả tang. Hồ Quốc D cầm điện thoại rồi bỏ vào túi quần sau chạy trốn, trong lúc chạy D làm rơi điện thoại lúc nào không biết và cũng không biết rơi tại địa điểm ở đâu.

Đến ngày 23/11/2020, Hồ Quốc D đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Điện thoại là tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thu giữ được. Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTTTHS ngày 25/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu vàng 32Gb có giá trị 4.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe máy Honda hiệu Vario màu đỏ đen biển số 59H1-977.43, số máy: KF41E1737090, số khung: MK1KF4112KK732394, xe do Nguyễn Hải M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/3/2020, Nguyễn Hải M sử dụng xe làm phương tiện cướp giật thì bị bắt, đã xử lý vật chứng tại bản án số 92/2020/HSST ngày 05/08/2020 của Tòa án nhân dân Quận 7.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị B là mẹ của Nguyễn Hải M đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng và ông Hồ Công N, là cha của bị cáo D bồi thường số tiền 3.990.000 đồng cho người bị hại bà Đặng Thị Mai T, bà T không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc D đã thừa nhận hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CTr-VKSQ7 ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Quốc D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Hồ Quốc D đã có hành vi cướp giật tài sản.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận

7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Quốc D về tội “ Cướp giật tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Quốc D từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc D đã thừa nhận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2020, tại trước số nhà 516 H, phường E, Quận S, Nguyễn Hải M điều khiển xe máy chở Hồ Quốc D áp sát bên phải, giật điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu vàng 32Gb có giá trị 4.000.000 đồng của bà Đặng Thị Mai T đang ngồi sau xe ôm công nghệ Grab.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Xét bị cáo là người có đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, bằng ý thức của mình, bị cáo biết rõ đó là tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, nhưng do lười lao động mà lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở về cách quản lý tài sản của chủ sở hữu để thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước, gây tác động xấu đến đời sống xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân khi tham gia lưu thông trên đường phố. Hành vi cướp giật tài sản còn có thể gây nguy hại đến sức khỏe, sinh mạng của con người khi bị cáo cố tình trốn chạy sự truy đuổi của người dân và cơ quan chức năng nên Hội đồng xét xử cần phải có

một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Hồ Quốc D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú, bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo là bộ đội xuất ngũ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận bồi thường, ngoài ra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[7] Đối với Nguyễn Hải M cùng bị cáo D thực hiện hành vi cướp giật tài sản trong vụ án này với bị cáo Hồ Quốc D đã bị Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử tại Bản án số 92/2020/HSST ngày 05/8/2020 nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc D phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 24/11/2020.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Hồ Quốc D phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Hồ Quốc D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Dung).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà